TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **51**/2026/QĐST-HNGĐ	*Cao Bằng, ngày 14 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 86/2026/TLST – HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2026 về việc: "Yêu cầu ly hôn" giữa:

- *Nguyên đơn:* **Lý Văn N** – sinh năm 1994.
Số CCCD 004094007xxx do Bộ Công an cấp ngày 15/9/2022.
Nơi cư trú: Xóm B, xã H, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn:* **Lâm Thị P** – sinh năm 1998.
Số CCCD 004198000xxx do Bộ Công an cấp ngày 22/4/2021.
Nơi cư trú: Xóm B, xã H, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lý Văn N và chị Lâm Thị P. Giấy chứng nhận kết hôn số 17 ngày 13/12/2019 của Uỷ ban nhân dân xã Hạnh Phúc, huyện Quảng Uyên (nay là xã Hạnh Phúc), tỉnh Cao Bằng không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Lý Văn N và chị Lâm Thị P.

- *Về con chung*: Anh Lý Văn N và chị Lâm Thị P cùng thỏa thuận để chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lâm L, sinh ngày 13/9/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi xét thấy cần thiết, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức và phương thức cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Hai bên đương sự xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Lý Văn N và chị Lâm Thị P mỗi người phải chịu 75.000,[đ] (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước, nhưng anh Lý Văn N tự nguyện nộp thay chị Lâm Thị P 75.000,[đ] (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm anh Lý Văn N phải chịu là 150.000,[đ] (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000,[đ] (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Cao Bằng theo biên lai số 0000469 ngày 22/6/2026. Anh Lý Văn N được trả lại số tiền 150.000,[đ] (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND KV2 – Cao Bằng;
- Phòng THADS KV2 – Cao Bằng;
- UBND xã Hạnh Phúc;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nông Thanh Điệp